

NGHỊ QUYẾT

**Quy định khu vực không được phép chăn nuôi,
vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP và Nghị định số 32/2026/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 685/TTr-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 93/BC-KTNS ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 80 Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 17 Điều 3 Luật số 146/2025/QH15.

b) Nghị quyết này không quy định đối với trường hợp nuôi động vật làm cảnh, nuôi động vật trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan quản lý nhà nước về chăn nuôi.

b) Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến

1. Khu vực không được phép chăn nuôi được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Vùng nuôi chim yến là vùng nằm ngoài khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại khoản 1 Điều này và cách khu dân cư tối thiểu 300m.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 6 năm 2026.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Nghị quyết số 127/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

5. Cơ sở chăn nuôi xây dựng và hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thuộc khu vực quy định tại khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết này phải ngừng hoạt động hoặc di dời đến địa điểm phù hợp.

6. Đối với cơ sở nuôi chim yến (nhà yến) đã hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng không đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) thông qua ngày 29 tháng 5 năm 2026.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT; HSKH.



CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung



Phụ lục
KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 53/2026/NQ-HĐND)

STT	Xã, phường	Khu vực không được phép chăn nuôi
1	Phường Quy Nhơn	Toàn bộ địa bàn phường
2	Phường Quy Nhơn Đông	Khu trung tâm hành chính phường theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
3	Phường Quy Nhơn Tây	Khu phố 3
4	Phường Quy Nhơn Nam	Toàn bộ địa bàn phường
5	Phường Quy Nhơn Bắc	Khu trung tâm hành chính phường theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
6	Phường Bình Định	Các Tổ dân phố: Ngô Gia Tự, Mai Xuân Thưởng, Nguyễn Thị Minh Khai, Quang Trung, Trần Phú, Kim Châu, Liêm trực.
7	Phường An Nhơn	Các Tổ dân phố: Đông Phương Danh, Tây Phương Danh, Nam Phương Danh, Bằng Châu
8	Phường An Nhơn Đông	Các khu dân cư mới đang triển khai thực hiện và các khu dân cư dự kiến quy hoạch trên địa bàn phường: Khu dân cư đường N4A nối dài về phía Đông, Khu dân cư đường Tôn Thất Tùng, Khu Dân cư phía Tây đường liên phường, Khu dân cư tiếp giáp với Khu dân cư đường N4A nối dài về phía tây, Khu TMDV phía Bắc sông Gò Chàm, Khu dân cư Nguyễn Dì, Khu đô thị kết hợp Quảng trường phường An Nhơn Đông, Khu đô thị liên phường Bình Định đi Nhơn Hưng, Khu đô thị mới Cẩm Văn
9	Phường An Nhơn Nam	Các Tổ dân phố: An Lộc, Tân Hoà, Nghiễm Hoà; Khu dân cư Hoà Nghi thuộc Tổ dân phố Hoà Nghi
10	Phường An Nhơn Bắc	Tổ dân phố Tiên Hội
11	Xã An Nhơn Tây	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
12	Phường Bồng Sơn	Các khu phố: 2, 3, 4, 5, 6
13	Phường Hoài Nhơn	Khu trung tâm hành chính phường theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
14	Phường Tam Quan	Các khu phố: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9; Các tổ: 2, 3, 5 thuộc Khu phố An Sơn

STT	Xã, phường	Khu vực không được phép chăn nuôi
15	Phường Hoài Nhơn Đông	Khu trung tâm hành chính phường theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
16	Phường Hoài Nhơn Tây	Các Tổ dân phố: Tấn Thạnh 1, Tấn Thạnh 2, Phụng Du 1, Phụng Du 2, Cự Tài 1, Cự Tài 2, Mỹ Bình 1, Mỹ Bình 2, Lương Thọ 1, Lương Thọ 2, Lương Thọ 3
17	Phường Hoài Nhơn Nam	Khu phố Đệ Đức 3
18	Phường Hoài Nhơn Bắc	Các khu phố: Tân Thành, Tân Thành 1, Tân Thành 2, Thiện Chánh, Thiện Chánh 1, Thiện Chánh 2, Trường Xuân Đông
19	Xã Phù Cát	Các thôn: An Khương, An Phú, An Bình
20	Xã Xuân An	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
21	Xã Ngô Mỹ	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
22	Xã Cát Tiến	Các thôn: Trung Lương, Phương Phi, Phú Hậu
23	Xã Đề Gi	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
24	Xã Hòa Hội	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
25	Xã Hội Sơn	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
26	Xã Phù Mỹ	Thôn Trà Quang
27	Xã An Lương	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
28	Xã Bình Dương	Các thôn: Dương Liễu Tây, Dương Liễu Nam, Vĩnh Bình, Dương Liễu Đông; Đội 9 thôn Phú Ninh Đông; Đội 2 thôn Dương Liễu Bắc; Đội 4 thôn Phú Quang; Đội 9 thôn Văn Trường Đông; Đội 4, 5 thôn Văn Trường; Đội 2 thôn Văn Trường Tây; Đội 10 thôn Chánh Khoan Nam; Đội 10 thôn Phú Ninh Tây
29	Xã Phù Mỹ Đông	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
30	Xã Phù Mỹ Tây	Khu trung tâm hành chính xã, các khu dân cư mới theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt; Khu vực quy hoạch khu dân cư xã Mỹ Trinh; Khu tái định cư thôn Trung Bình; Khu tái định cư thôn An Lạc 2; Khu tái định cư thôn Trung Hội; Khu tái định cư thôn Phước Thọ; Khu tái định cư Thôn Chánh Thuận

STT	Xã, phường	Khu vực không được phép chăn nuôi
31	Xã Phù Mỹ Nam	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
32	Xã Phù Mỹ Bắc	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
33	Xã Tuy Phước	Các khu phố: Trung Tín 1, Trung Tín 2, Vân Hội 1, Vân Hội 2
34	Xã Tuy Phước Đông	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
35	Xã Tuy Phước Tây	Các xóm: Khánh Vân, Lê Vân thôn Ngọc Thạnh 1; các xóm: Mới, Ngọc Sơn 1, Ngọc Sơn 2, Quán Trác thôn Ngọc Thạnh 2; các xóm: Phước Nghĩa, Nam Phước An 2, thôn An Hòa 1; các xóm: Phước Chánh thôn An Hòa 2; các xóm: 1a, 1b thôn An Sơn 1; các xóm: 2, 5, 6, thôn An Sơn 2; các xóm: 2, 4, 5 thôn Đại Hội; các xóm: 1a, 2a, 1b, 2b, 3a, thôn Quy Hội; các xóm: 1,2,3,4 thôn Thanh Huy 1; xóm 2 thôn Thanh Huy 2; các xóm: 3, 4 thôn Bình An 1; các xóm: 2, 3 của thôn Bình An 2; các xóm: 5, 6 thôn Cảnh An 1; các xóm: 4, 5 của thôn Cảnh An 2
36	Xã Tuy Phước Bắc	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
37	Xã Tây Sơn	Các thôn: 2, 3, 4, 5, Phú Xuân
38	Xã Bình Khê	Xóm 3A thôn Thượng Giang 1; Xóm 3B, xóm 4 thôn Thượng Giang 2
39	Xã Bình Phú	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
40	Xã Bình Hiệp	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
41	Xã Bình An	Các khu dân cư hiện hữu, gồm: Khu dân cư chợ Bình Thành, thôn Kiên Long; Khu dân cư chợ Bình Hoà, thôn Trường Định 2; Khu dân cư Mỹ An, thôn Mỹ An; Khu tái định cư đường bộ cao tốc Bắc-Nam, thôn Nhơn Thuận.
		Các khu dân cư mới đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 đang triển khai thực hiện: Khu tái định cư Trường Định 2, thôn Trường Định 2; Khu tái định cư Phú Lạc, thôn Phú Lạc; Khu dân cư phía Nam và phía Bắc chợ Mỹ An, thôn Mỹ An; Khu tái định cư Kiên Long, thôn Kiên Long.
		Các khu dân cư đã có quy hoạch chung xây dựng xã nhưng chưa phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500: Khu dân cư Bông Dưới, thôn Phú Lạc; Các khu dân cư: Trường Tân, Trường Thọ, Định Hòa, Định Phát, Khu tái định cư Trường Định 2, thôn Trường Định 2; Khu dân cư Vân Tường, thôn Vân Tường; Khu dân cư Long Khánh, thôn Kiên Long; Khu dân cư khu vực Đồng Ấu, thôn Nhơn Thuận.

STT	Xã, phường	Khu vực không được phép chăn nuôi
42	Xã Hoài Ân	Các thôn: Gia Chiểu 1, Gia Chiểu 2, Du Tự, Gò Cau, Thanh Tú
43	Xã Ân Tường	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
44	Xã Kim Sơn	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
45	Xã Vạn Đức	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
46	Xã Ân Hảo	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
47	Xã Vân Canh	Các thôn: 2, 3, Tân Thuận, Thịnh Văn 2
48	Xã Canh Vinh	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
49	Xã Canh Liên	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
50	Xã Vĩnh Thạnh	Thôn Định An, thôn Klot Pok và thôn Kon Kring
51	Xã Vĩnh Thịnh	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
52	Xã Vĩnh Quang	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
53	Xã Vĩnh Sơn	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
54	Xã An Hòa	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
55	Xã An Lão	Các thôn: 9, 6 (ngoại trừ Khu vực làng Gò Mít)
56	Xã An Vinh	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
57	Xã An Toàn	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
58	Phường Pleiku	Toàn bộ địa bàn phường
59	Phường Hội Phú	Các tổ dân phố
60	Phường Thống Nhất	Các tổ dân phố
61	Phường Diên Hồng	Các tổ dân phố
62	Phường An Phú	Các tổ dân phố

STT	Xã, phường	Khu vực không được phép chăn nuôi
63	Xã Biển Hồ	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
64	Xã Gào	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
65	Xã Ia Ly	Các tổ dân phố: 1, 2, 3; Các khu du lịch, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng theo quy hoạch chung xã Ia Ly được cấp thẩm quyền phê duyệt
66	Xã Chư Păh	Các tổ dân phố: 1, 3
67	Xã Ia Khuol	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
68	Xã Ia Phí	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
69	Xã Chư Prông	Các thôn: 1, 2, 3, 5, 6
70	Xã Bàu Cạn	Các thôn: Đoàn Kết, Bình An
71	Xã Ia Boong	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
72	Xã Ia Lâu	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
73	Xã Ia Pia	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
74	Xã Ia Tôr	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
75	Xã Chư Sê	Các thôn: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12; Khu quy hoạch trung tâm hành chính mới tại thôn Dun Bêu; Khu Quy hoạch khu dân cư các thôn: Hồ Nước, Đoàn Kết, Phú Cường, Ia Pal 5, Dun Bêu, Queng Mép; làng Pang thuộc thôn Nông trường
76	Xã Bờ Ngoong	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
77	Xã Ia Ko	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
78	Xã Albá	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
79	Xã Chư Puh	Khu trung tâm hành chính xã, Khu vực tổ dân phố thuộc khu vực Đô thị loại IV trên địa bàn xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
80	Xã Ia Le	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
81	Xã Ia Hrú	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt

STT	Xã, phường	Khu vực không được phép chăn nuôi
82	Phường An Khê	Các tổ dân phố
83	Phường An Bình	Các tổ dân phố: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7
84	Xã Cửu An	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
85	Xã Đak Pơ	Các xóm 2, 4 thôn 1; Các xóm: 1, 2, 3, 4, 5, 6 thôn 2
86	Xã Ya Hội	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
87	Xã Kbang	Các thôn: 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 11; các làng: Groi, Nak, Chre
88	Xã Kông Bơ La	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
89	Xã Tơ Tung	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
90	Xã Sơn Lang	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
91	Xã Đak Rong	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
92	Xã Kông Chro	Các thôn: 1, 2
93	Xã Ya Ma	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
94	Xã Chư Krey	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
95	Xã SRó	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
96	Xã Đăk Song	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
97	Xã Chơ Long	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
98	Phường Ayun Pa	Khu trung tâm hành chính phường theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
99	Xã Ia Rbol	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
100	Xã Ia Sao	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
101	Xã Phú Thiện	Các thôn: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10
102	Xã Chư A Thai	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt

STT	Xã, phường	Khu vực không được phép chăn nuôi
103	Xã Ia Hiao	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
104	Xã Pò Tó	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
105	Xã Ia Pa	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
106	Xã Ia Tul	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
107	Xã Phú Túc	Các tổ dân phố: 1, 2, 4, 5, 7
108	Xã Ia Dreh	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
109	Xã Ia Rsai	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
110	Xã Uar	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
111	Xã Đak Đoa	Các thôn: 2, 9, 10, 6, 7, 8
112	Xã Kon Gang	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
113	Xã Ia Băng	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
114	Xã Kdang	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
115	Xã Đak Somei	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
116	Xã Mang Yang	Các thôn 2, 3, 5
117	Xã Lơ Pang	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
118	Xã Kon Chiêng	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
119	Xã Hra	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
120	Xã Ayun	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
121	Xã Ia Grai	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
122	Xã Ia Krái	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
123	Xã Ia Hrun	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt

STT	Xã, phường	Khu vực không được phép chăn nuôi
124	Xã Đức Cơ	Các thôn: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9
125	Xã Ia Đok	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
126	Xã Ia KRêl	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
127	Xã Nhơn Châu	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
128	Xã Ia Púch	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
129	Xã Ia Mơ	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
130	Xã Ia PNôn	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
131	Xã Ia Nan	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
132	Xã Ia Dom	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
133	Xã Ia Chia	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
134	Xã Ia O	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt
135	Xã Krong	Khu trung tâm hành chính xã theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt

